

ĐÀO TẠO NHÂN LỰC NGÀNH DU LỊCH THEO NHU CẦU XÃ HỘI Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Nguyễn Hồng Vân

Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên
Email: vannh@gmail.com

Article History

Received: 12/4/2020

Accepted: 06/5/2020

Published: 25/5/2020

Keywords

training, tourism manpower, demand of society, Thai Nguyen University of Sciences.

ABSTRACT

One of the biggest problems which Vietnamese tourism industry facing is the lack of high quality tourism manpower. This greatly affects the quality of service as well as the image of Vietnamese tourism. Therefore, solutions are needed for the educational institutions and businesses in order to create high quality tourism manpower for the tourism industry. This article deals with the fact about training tourism human resources at Thai Nguyen University of Sciences. On that basis, the article proposes a number of recommendations to improve the effectiveness of tourism resource and human resource training.

1. Mở đầu

Sự phát triển của thế giới đang bước sang trang mới với những thành tựu có tính đột phá, trong đó yếu tố đóng vai trò trung tâm quyết định sự biến đổi về chất của nền kinh tế chính là nguồn nhân lực chất lượng cao. Chính nguồn nhân lực chất lượng cao sẽ là yếu tố cơ bản nhất của mọi quá trình, bởi lẽ những yếu tố khác vẫn có thể có được nếu có tri thức, song tri thức không tự nhiên xuất hiện mà phải thông qua một quá trình GD-ĐT và hoạt động thực tế.

Sự phát triển của ngành Du lịch đã và đang góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế; bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, tài nguyên thiên nhiên; tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống nhân dân; đẩy mạnh quá trình hội nhập quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. Tuy nhiên, trước sự phát triển nhanh chóng của ngành Du lịch thì nguồn nhân lực du lịch hiện nay lại chưa đáp ứng được nhu cầu của sự phát triển này. Cụ thể, đó là sự vừa thiếu, vừa yếu về số lượng và chất lượng. Doanh nghiệp du lịch chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa; vốn, nhân lực và kinh nghiệm quản lí còn hạn chế. Vai trò của cộng đồng trong phát triển du lịch chưa được phát huy (Nguyễn Thị Lan Hương, 2016). Do đó việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành Du lịch tại các cơ sở đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội là một vấn đề hết sức cấp bách và cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Nhu cầu nhân lực ngành Du lịch của xã hội

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong ba khâu đột phá trong Chiến lược phát triển KT-XH 2011-2020 của đất nước. Đối với ngành Du lịch, nguồn nhân lực được xem là tài sản quý giá, tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp cũng như sự phát triển bền vững của ngành. Theo báo cáo của Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (ITDR), với tốc độ tăng trưởng là 6,2%/năm trong giai đoạn 2011-2015, đến hết năm 2020, nhu cầu nhân lực làm việc trực tiếp (hướng dẫn viên du lịch, lễ tân...) trong ngành ước tính cần đến khoảng 870.000 lao động với tốc độ tăng trưởng trong giai đoạn 2016-2020 là 7,0%/năm (Phạm Trung Lương, 2016).

Bảng 1. Dự báo nhu cầu nhân lực ngành Du lịch đến 2020 (theo ngành đào tạo)

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)
1	Trình độ trên đại học	6.100
2	Trình độ đại học, cao đẳng	130.500
3	Trình độ trung cấp	113.100
4	Trình độ sơ cấp	194.000
5	Trình độ dưới sơ cấp (qua đào tạo tại chỗ, truyền nghề hoặc huấn luyện ngắn hạn)	426.300
	Tổng	870.000

Nguồn: Viện Nghiên cứu Phát triển du lịch

Ngoài ra, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực ngành Du lịch theo vị trí làm việc và theo ngành nghề kinh doanh đến hết năm 2020 cũng tăng đáng kể, cụ thể như sau:

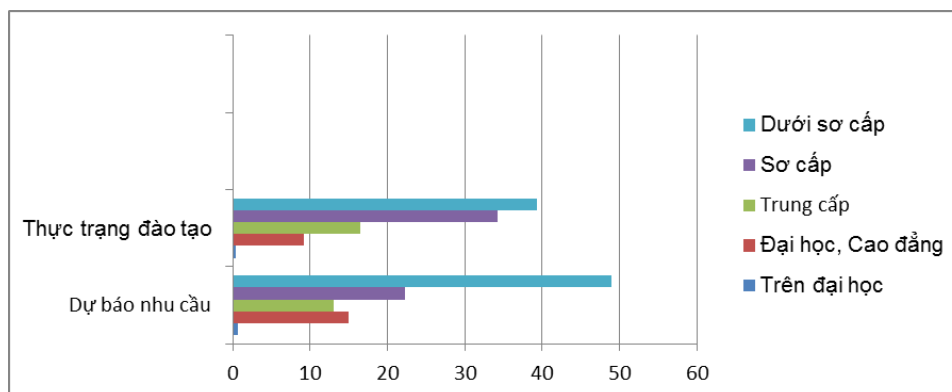
Bảng 2. Nhu cầu nhân lực ngành Du lịch đến 2020 (theo vị trí làm việc và theo ngành nghề)

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)
<i>A. Phân theo vị trí làm việc</i>		870.000
1	Nhân lực quản lí nhà nước về du lịch	5.800
2	Nhân lực quản trị doanh nghiệp (từ trưởng, phó phòng trở lên)	55.100
3	Nhân lực nghiệp vụ ở những nghề chính	809.000
<i>B. Phân theo ngành nghề kinh doanh</i>		870.000
1	Khách sạn, nhà hàng	408.900
2	Lữ hành, vận chuyên du lịch	113.100
3	Dịch vụ khác	348.000

Nguồn: Viện nghiên cứu phát triển du lịch

Theo Tổng cục Du lịch, mỗi năm toàn ngành cần thêm gần 48.000 lao động. Tuy nhiên, lượng sinh viên chuyên ngành ra trường chỉ khoảng 21.000 người/năm, trong đó chỉ hơn 15% có trình độ cao đẳng, đại học trở lên (Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, 2011). Nhiều lao động du lịch dù được đào tạo chính quy ở các trường đại học, cao đẳng,... nhưng khi được tuyển dụng làm việc hầu hết doanh nghiệp đều phải đào tạo lại hoặc đào tạo bổ sung về kỹ năng, ngoại ngữ (Nguyễn Thị Lan Hương, 2016). Như vậy, nguồn nhân lực trong lĩnh vực Du lịch không những thiếu về mặt số lượng, mà còn yếu về chuyên môn, chưa đạt yêu cầu của doanh nghiệp sử dụng lao động. Trong khi đó, báo cáo tổng hợp về thực trạng nguồn nhân lực du lịch Việt Nam những năm qua cũng cho thấy: lao động có trình độ trên đại học chiếm 0,43%; đại học và cao đẳng là 9,27%; sơ cấp 34,3%, trung cấp 16,5%; dưới sơ cấp là 39,3%... nhưng chỉ có 42% được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ về các ngành nghề du lịch (Nguyễn Sơn Hà, 2016).

Cùng với định hướng du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, từ năm 2016 đến nay, du lịch liên tục đạt mức tăng trưởng từ 25-30% - mức tăng trưởng mơ ước đối với điểm đến quy mô quốc gia. Tuy vậy, việc thiếu nhân lực du lịch nếu không khắc phục sớm sẽ là “lực cản” đối với ngành kinh tế xanh trong tương lai gần. Tổng cục Du lịch Việt Nam đã thống kê hiện trên cả nước có trên 1,3 triệu lao động du lịch, chiếm khoảng 2,5% tổng lao động cả nước; trong đó chỉ có 42% được đào tạo về du lịch, 38% được đào tạo từ các ngành khác chuyển sang và khoảng 20% chưa qua đào tạo chính quy mà chỉ được huấn luyện tại chỗ. Trong 42% lao động có chuyên môn thì hơn một nửa không biết ngoại ngữ. Năng suất lao động trong ngành du lịch nước ta chỉ bằng 1/15 của Singapore, 1/10 của Nhật Bản, 1/5 của Malaysia (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, 2018).



Biểu đồ. Tương quan giữa nhu cầu xã hội và thực trạng đào tạo nhân lực ngành Du lịch (Nguồn: Tác giả tổng hợp)

Có thể thấy nhu cầu về nhân lực ngành Du lịch đáp ứng được đòi hỏi của xã hội càng ngày càng lớn. Đồng thời, không chỉ cần về số lượng mà nhà tuyển dụng du lịch còn đòi hỏi lao động phải có khả năng ngoại ngữ. Theo nghiên cứu của ITDR về trình độ ngoại ngữ của nguồn nhân lực ngành Du lịch cho thấy, tiếng Anh hiện chiếm khoảng 42% nhân lực toàn ngành, tiếng Trung, tiếng Pháp và các tiếng khác với tỉ lệ tương ứng là 5%, 4% và 9% nhân lực (Phạm Trung Lương, 2016). Như vậy, nhu cầu về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực cho ngành Du lịch là rất lớn, trong đó đáng chú ý là nhu cầu nhân lực có trình độ cao ngày một gia tăng.

2.2. Định hướng của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong đào tạo nhân lực ngành Du lịch

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị đã định hướng phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 08-NQ/TW đề ra, tháng 10/2017, Chính phủ ra Nghị quyết số 103-NQ/CP về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Theo đó, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện 8 nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết số 08.

Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại Thông báo kết luận số 469/TB-VPCP ngày 06/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về tình hình đào tạo nhân lực du lịch, Bộ GD-ĐT đã ban hành Công văn số 4929/BGDĐT-GDĐH ngày 20/10/2017 hướng dẫn cơ chế đặc thù đào tạo nhân lực ngành Du lịch trình độ đại học giai đoạn 2017-2020 theo hướng đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Theo đó, Bộ GD-ĐT khuyến khích các trường thực hiện hình thức đào tạo văn bằng thứ hai ngành Du lịch, khuyến khích sinh viên đã tốt nghiệp các ngành khác chuyển sang học văn bằng thứ hai ngành Du lịch tại những cơ sở đào tạo du lịch. Chỉ tiêu và điều kiện tiếp nhận do các trường quy định theo hướng phù hợp với thị trường lao động và sự tự nguyện của người học. Những ngành được áp dụng cơ chế đặc thù là du lịch, quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, quản trị khách sạn, quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, ngoài ra còn có cả các mã ngành đào tạo thí điểm trong lĩnh vực du lịch chưa có trong danh mục GD-ĐT cấp IV hiện hành.

2.3. Thực trạng đào tạo nhân lực ngành Du lịch trình độ đại học tại Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Từ Hội thảo quốc gia lần thứ nhất về đào tạo nhân lực ngành Du lịch theo nhu cầu xã hội (tháng 3/2008), công tác đào tạo nhân lực ngành Du lịch theo nhu cầu xã hội đã được đẩy mạnh. Theo thống kê của Tổng cục Du lịch (2018), số lượng sinh viên du lịch tốt nghiệp hàng năm khoảng 23.000, trong đó, khoảng 75% trình độ đại học/cao đẳng và khoảng 80% trình độ trung cấp tìm được việc làm đúng ngành nghề đào tạo. Hiện nay, cả nước có 284 cơ sở tham gia đào tạo du lịch gồm 62 trường đại học, 80 trường cao đẳng (trong đó có 8 trường cao đẳng nghề); 117 trường trung cấp (trong đó có 12 trung cấp nghề); 2 công ty và 23 trung tâm đào tạo nghề (Nguyễn Sơn Hà, 2016). Trong bối cảnh ấy, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên cũng đã đóng góp công sức của mình trong hoạt động đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao phục vụ nhu cầu xã hội của vùng trung du, miền núi phía Bắc nói riêng và cả nước nói chung.

Khoa Du lịch - tiền thân là Bộ môn Du lịch là đơn vị chuyên môn trực thuộc Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên. Nhiệm vụ của Khoa là giảng dạy các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành Du lịch. Đồng thời, Khoa cũng có nhiệm vụ thực hiện nghiên cứu khoa học và hướng dẫn nghiên cứu khoa học của sinh viên. Bên cạnh đó, các giảng viên cũng tham gia vào những nhiệm vụ khác được Nhà trường, Khoa giao phó.

Bảng 3. Kết quả đào tạo du lịch

STT	Khóa	Số lượng sinh viên	Đã tốt nghiệp
1	IX	43	43
2	X	46	45
3	XI	26	25
4	XII	29	29
5	XIII	50	50
6	XIV	48	-
7	XV	68	-
8	XVI	157	-
9	XVII	148	-

Nguồn: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Mặc dù quy mô đào tạo còn ở mức độ khiêm tốn nhưng nắm bắt được nhu cầu nhân lực du lịch chất lượng cao của xã hội nên hiện nay, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên đã mở rộng nguồn tuyển sinh du lịch, đa dạng hóa hình thức đào tạo: đại học chính quy, liên thông từ trung cấp lên đại học, liên thông từ cao đẳng lên đại học,

văn bản 2. Điều này cũng phù hợp với xu hướng phát triển mạnh mẽ của ngành Du lịch (Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, 2019).

Theo khảo sát của chúng tôi (giai đoạn 2016-2019), trong tổng số sinh viên Khoa Du lịch đã tốt nghiệp thì có tới 91% có việc làm với 73% đúng chuyên môn và 27% ngoài chuyên môn. Đồng thời, các doanh nghiệp du lịch/khách sạn sử dụng nhân lực đã được đào tạo ở Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên cũng có những phản hồi khá tích cực. Đặc biệt, ngay khi ngồi trên ghế giảng đường, sinh viên ngành Du lịch đã được Nhà trường trang bị phòng thực hành nghiệp vụ cho các vị trí nghề: lễ tân, buồng, bàn, bar, lễ hành, hướng dẫn. Bên cạnh đó, Nhà trường luôn tích cực kết nối với các doanh nghiệp du lịch/khách sạn trong và ngoài tỉnh để lắng nghe nhu cầu, nguyện vọng của nhà tuyển dụng, từ đó chỉnh sửa chương trình đào tạo cho tiệm cận với đòi hỏi của thị trường lao động. Không chỉ dừng lại ở đó, Nhà trường cũng đã tổ chức kí kết hợp tác với các doanh nghiệp nói trên để mở rộng địa chỉ cho sinh viên du lịch đi thực tế, thực tập, làm part time, trải nghiệm nghề, ... Những động thái tích cực đó khiến cho chương trình đào tạo du lịch của Trường càng được thay đổi theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp với thực tế. Ngoài ra, tập thể giảng viên Khoa Du lịch luôn nghiên cứu, tìm tòi và cập nhật phương pháp giảng dạy tích cực nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của tập thể giảng viên và sinh viên. Kết quả là trong số 22 doanh nghiệp lễ hành/khách sạn/nhà hàng sử dụng cựu sinh viên và sinh viên Khoa Du lịch của Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên như Công ty Cổ phần Du lịch Quốc tế Minh Hoàng, Công ty Cổ phần Hợp tác đầu tư Thương mại du lịch Hà Nội (chi nhánh Thái Nguyên), Công ty Cổ phần Kim Thái, Công ty TNHH Khách sạn Du lịch và Thương mại Phú Thái Hà, Công ty Cổ phần tập đoàn Khách sạn Đông Á, Công ty TNHH Sự kiện và du lịch Quốc tế Hasu, Công ty TNHH Sự kiện và Du lịch quốc tế Sao Việt, ... đều có phản hồi khá tốt về chất lượng đào tạo của Khoa và Nhà trường.

Bảng 4. Đánh giá của doanh nghiệp về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của sinh viên Khoa Du lịch, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

STT	Trình độ	Tỉ lệ (%)
1	Giỏi	19
2	Khá	68,5
3	Trung bình	12,5
4	Yếu/kém	0

Như vậy, có thể thấy, xét cả về mặt số lượng và chất lượng, hiện nay nhu cầu nhân lực du lịch của Thái Nguyên nói riêng và vùng trung du, miền núi phía Bắc nói chung đang ngày càng lớn. Trong khi đó, với vai trò và sứ mệnh “đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao” thì Trường Đại học Khoa học đã nhanh chóng thực hiện những giải pháp trong đào tạo nhằm cung ứng lao động giỏi chuyên môn, thuần thực nghiệp vụ, hiểu biết tâm lí khách hàng và có đạo đức nghề nghiệp.

2.4. Một số biện pháp đào tạo nhân lực ngành Du lịch theo nhu cầu xã hội ở Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên

Đào tạo nhân lực ngành Du lịch theo nhu cầu xã hội là tất yếu khách quan trong cơ chế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế. Vì vậy, đối với Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, tính cấp thiết của việc xác định “sản phẩm” đào tạo của Nhà trường phải đáp ứng được nhu cầu của xã hội ngày càng được thể hiện rõ nét. Trên tinh thần đó, chúng tôi đề xuất một số giải pháp để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này. Đó là:

- Tiếp tục đầu tư cho Phòng thực hành nghiệp vụ du lịch

Hiện nay, mặc dù Phòng nghiệp vụ du lịch đã đi vào hoạt động nhưng với quy mô 70m² thì diện tích này vẫn còn hạn hẹp, cùng một lúc phải có đầy đủ không gian cho ít nhất 6 vị trí nghề thực hành như: hướng dẫn viên du lịch, điều hành tour, lễ tân khách sạn, phục vụ nhà hàng, phục vụ quầy bar, phục vụ buồng/phòng. Vì vậy, Nhà trường cần mở rộng quy mô của phòng nghiệp vụ du lịch, phân chia thành những không gian thực hành nghề riêng biệt. Đồng thời, Nhà trường cần trang bị thêm cơ sở vật chất kĩ thuật cho phòng nghiệp vụ để không gian đào tạo của Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên còn là địa chỉ đáng tin cậy để sinh viên được luyện tập các kĩ năng nghề theo hệ thống tiêu chuẩn nghề du lịch quốc gia bởi thực hành là những giờ học không thể thiếu và rất quan trọng đối với sinh viên ngành Du lịch. Đây là hình thức học tập “cầm tay chỉ việc” hữu ích để sinh viên có thể rèn luyện được kĩ năng chuyên môn và củng cố nghiệp vụ của mình.

- Chương trình đào tạo và môi trường học tập

Chuẩn hóa chất lượng giảng viên, chuẩn hóa giáo trình khung đào tạo bảo đảm yêu cầu chung và sự thống nhất về nội dung đào tạo, trình độ đào tạo. Chương trình đào tạo cần bám sát và đáp ứng theo khung chương trình đào tạo

như đã thỏa thuận giữa các Bộ trưởng Du lịch ASEAN trong khuôn khổ Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau trong nghề Du lịch giữa các nước ASEAN.

Hỗ trợ chi phí, chi ngân sách cho các hoạt động ngành Du lịch vì đây là một ngành năng động, cần phải đi nhiều, thực hành thực tế thường xuyên cho nên rất tốn kém. Với những lần đi thực hành như vậy, Nhà trường cần hỗ trợ về cả mặt tinh thần và vật chất hơn nữa.

Xây dựng thư viện điện tử để giảng viên và sinh viên dễ dàng tiếp cận với hệ thống tài liệu tham khảo. Hiện nay, các tài liệu về du lịch ở thư viện trường nói riêng và ở trong tỉnh Thái Nguyên nói chung vẫn còn hạn chế. Tuy đã có Trung tâm học liệu nhưng các loại sách chuyên ngành, giáo trình, tài liệu tham khảo vẫn còn thiếu, hơn nữa ở thời đại công nghệ nên việc xây dựng thư viện điện tử rất cần thiết, giúp giảng viên và sinh viên tiếp cận tài liệu một cách dễ dàng và nhanh chóng.

- Hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp sử dụng nhân lực du lịch

Đề nâng cao tính “mở” cũng như chất lượng đào tạo du lịch, cần thu hút doanh nghiệp tham gia vào xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề và chương trình, giáo trình đào tạo du lịch; tạo cơ sở kiến tập, thực tập cho sinh viên. Đẩy mạnh đào tạo tại chỗ theo nhu cầu của doanh nghiệp, đào tạo liên thông từ thấp đến cao, từ lao động giản đơn đến giám sát, quản lý các cấp. Chú trọng việc xây dựng cơ chế và khuyến khích phát triển mô hình liên kết giữa các cơ sở đào tạo du lịch với các doanh nghiệp du lịch, đặc biệt các doanh nghiệp liên doanh nước ngoài hoặc các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài có uy tín, thương hiệu. Nhà trường chính là cơ sở đào tạo ra nhân lực còn doanh nghiệp là nơi trực tiếp sử dụng nhân lực cho nên cả hai phải cùng liên kết với nhau với mục đích đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao.

3. Kết luận

Việc liên kết đào tạo, hỗ trợ và bồi dưỡng nghiệp vụ lẫn nhau giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp có một vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và dịch vụ du lịch, đồng thời đem lại lợi ích nhiều mặt cho cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, sinh viên và xã hội. Vì vậy, cần đa dạng hóa các quan hệ hợp tác ở nhiều hình thức và cấp độ, có chính sách ưu đãi các doanh nghiệp thực hiện tốt công tác hỗ trợ cơ sở đào tạo. Phát triển một cách tích cực nguồn nhân lực chất lượng cao trong ngành là điều hết sức quan trọng và cần thiết khi mà nền kinh tế tri thức đang có những đòi hỏi đối với sự đổi mới. Làm tốt công tác đào tạo có thể khẳng định vị thế và năng lực cạnh tranh của du lịch Việt Nam trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2017). *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*.
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2018). *Nhân lực ngành du lịch: Thiếu lao động lành nghề*. Truy cập tại <http://www.molisa.gov.vn/Pages/tintuc/chitiet.aspx?tintucID=28639>.
- Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch (2011). *Quy hoạch phát triển nhân lực ngành du lịch giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định số 3066/QĐ-BVHTTDL*.
- Hiệp hội đào tạo du lịch Việt Nam, Sở Du lịch TP. Hồ Chí Minh (2016). *Liên kết nhà trường - nhà doanh nghiệp chặt chẽ hơn để đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực du lịch đủ năng lực hội nhập du lịch ASEAN và thế giới*. Hội thảo khoa học “Phát triển nguồn nhân lực du lịch Việt Nam chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội trong thời kì hội nhập ASEAN”, tr 58-67.
- Nguyễn Sơn Hà (2016). *Đào tạo nguồn du lịch hiện nay*. Tạp chí Văn hóa nghệ thuật, số 382, tr 51-53.
- Nguyễn Thị Lan Hương (2016). *Đào tạo du lịch tại các trường đại học và cao đẳng - hội nhập và phát triển*. Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng đào tạo văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch theo hướng chuẩn quốc gia và khu vực”, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch.
- Phạm Trung Lương (2016). *Đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch trong bối cảnh hội nhập*. Hội thảo khoa học “Brexít và những vấn đề đặt ra cho Cộng đồng kinh tế ASEAN”, Trường Đại học Văn Hiến.
- Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên (2019). *Báo cáo công tác hoạt động năm học 2019-2020*.
- Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (2011). *Nhu cầu nhân lực du lịch giai đoạn 2011-2020*. Truy cập tại <http://itdr.org.vn/nhu-cau-nhan-luc-du-lich-giai-doan-2011-2020>.